

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Kế hoạch phòng, chống mại dâm
trong ngành Giáo dục đến năm 2025

BỘ TRƯỞNG BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Căn cứ Nghị định số 69/2017/NĐ-CP ngày 25 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Pháp lệnh Phòng, chống mại dâm ngày 17/03/2003;

Căn cứ Quyết định 1629/QĐ-TTg ngày 28/9/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình phòng, chống mại dâm giai đoạn 2021-2025;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Giáo dục Chính trị và Công tác học sinh, sinh viên.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình phòng, chống mại dâm trong ngành Giáo dục đến năm 2025.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Giáo dục Chính trị và Công tác học sinh, sinh viên, Thủ trưởng các đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ (KGVX) (để b/c);
- Bộ Công an (để phối hợp);
- Bộ LĐTBXH (để phối hợp);
- Bộ Y tế (để phối hợp);
- Bộ trưởng (để b/c);
- Các Thứ trưởng (để phối hợp);
- UBND các tỉnh, TP trực thuộc TƯ (để phối hợp);
- Các Sở GDĐT (để thực hiện);
- Các Đại học, Học viện, các trường Đại học, Cao đẳng sư phạm (để thực hiện);
- Các đơn vị thuộc Bộ (để thực hiện);
- Lưu: VT, Vụ GDCTHSSV.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Ngô Thị Minh

KẾ HOẠCH**Triển khai thực hiện Chương trình phòng, chống mại dâm
trong ngành Giáo dục đến năm 2025**

*(Kèm theo Quyết định số /QĐ-BGDĐT ngày tháng năm 2022
của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)*

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả Quyết định 1629/QĐ-TTg ngày 28/9/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình phòng, chống mại dâm (PCMD) giai đoạn 2021-2025; nâng cao hiệu lực quản lý của Nhà nước; phối hợp chặt chẽ, đồng bộ giữa ngành Giáo dục các cấp với các ngành và các tổ chức chính trị - xã hội; phát huy sức mạnh tổng hợp của hệ thống chính trị trong công tác tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật, cung cấp thông tin, kiến thức về PCMD cho cán bộ quản lý, nhà giáo, người lao động (gọi chung là nhà giáo) và người học.

2. Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác PCMD trong ngành Giáo dục, góp phần giữ vững kỷ cương pháp luật, bảo đảm an ninh, trật tự, tạo môi trường ổn định, an toàn để xây dựng và phát triển đất nước.

3. Tổ chức thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả các nhiệm vụ và giải pháp đề ra, nhằm nâng cao hiệu quả công tác PCMD trong ngành Giáo dục.

II. CHỈ TIÊU

1. Nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục về phòng, chống mại dâm.

- 100 % các trường trung học phổ thông, các trường đại học, các trường cao đẳng sư phạm tổ chức được ít nhất một hình thức tuyên truyền về phòng ngừa mại dâm và được duy trì thường xuyên;

- Thông tin về phòng, chống mại dâm được đăng tải trên trang thông tin và hình thức phù hợp khác của nhà trường ít nhất một tháng một lần;

- Phấn đấu đến hết năm 2024, 100% học sinh trung học phổ thông và sinh viên các trường đại học, cao đẳng sư phạm được tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật, cung cấp thông tin, kiến thức về PCMD và được duy trì thường xuyên.

2. Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện các hoạt động phòng ngừa mại dâm thông qua lồng ghép với nhiệm vụ năm học và hoạt động của nhà trường.

- 100% các trường trung học phổ thông, các trường đại học, các trường cao đẳng sư phạm xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện các hoạt động phòng, chống

tê nạn mại dâm;

- Phân đầu đến năm 2025, 100% các cơ sở giáo dục phổ thông và đại học thực hiện lồng ghép nhiệm vụ phòng chống tê nạn mại dâm với nhiệm vụ năm học và các hoạt động của nhà trường.

3. Phân đầu đến hết năm 2024, 100% cán bộ, giáo viên cốt cán của các trường trung học phổ thông, các trường đại học, cao đẳng sư phạm được tập huấn nâng cao chuyên môn nghiệp vụ về PCMD;

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục về phòng, chống mại dâm.

- Xây dựng và thực hiện kế hoạch tuyên truyền về chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước đối với công tác phòng, chống mại dâm;

- Xây dựng các chuyên trang, chuyên mục, bài viết và tăng thời lượng tuyên truyền về tình hình tê nạn mại dâm, công tác phòng, chống mại dâm trên các trang thông tin và các hình thức khác phù hợp của nhà trường.

- Đổi mới cách thức, nội dung công tác tuyên truyền theo hướng sinh động để thu hút học sinh, sinh viên, thông qua ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông, qua mạng Internet và mạng xã hội; tăng cường tổ chức các hoạt động tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống đối với HSSV về PCMD; xây dựng chương trình tuyên truyền chuyên biệt cho các nhóm đối tượng có nguy cơ cao;

- Lồng ghép, xây dựng tài liệu, công cụ tuyên truyền về phòng, chống mại dâm phù hợp với đối tượng thanh thiếu niên, học sinh, sinh viên trong các nhà trường.

2. Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện các hoạt động phòng ngừa mại dâm thông qua lồng ghép với nhiệm vụ năm học và hoạt động của nhà trường.

- Ngành Giáo dục các cấp xây dựng kế hoạch cụ thể tổ chức phổ biến, tuyên truyền, giáo dục triển khai thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ trong Chương trình phòng, chống mại dâm giai đoạn 2021-2025 ban hành kèm theo Quyết định 1629/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ ngày 28/9/2021 và các nhiệm vụ của Kế hoạch này.

- Rà soát, xây dựng tài liệu bổ sung, tích hợp vào các môn học nội dung tuyên truyền, giáo dục pháp luật về PCMD vào chương trình giảng dạy chính khóa, hoạt động trải nghiệm của các trường trung học phổ thông, cơ sở giáo dục đại học.

3. Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực, chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ giáo viên cốt cán của các trường trung học phổ thông, các trường đại học, cao đẳng sư phạm trong thực hiện nhiệm vụ phòng, chống mại dâm.

4. Quan tâm, ưu tiên bố trí nguồn lực triển khai công tác PCMD theo khả năng, điều kiện của Ngành, địa phương, cơ sở giáo dục trong từng năm đến năm 2025.

Bnh

5. Phối hợp chặt chẽ, hiệu quả vai trò nòng cốt của các cơ quan chuyên trách, nhất là lực lượng Công an nhân dân để hỗ trợ cơ sở giáo dục trong công tác PCMD.

6. Tổ chức sơ kết công tác PCMD theo từng năm trong giai đoạn 2021-2025 và tổng kết năm 2025; rút kinh nghiệm, đề ra các giải pháp nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác PCMD trong tình hình mới.

7. Phối hợp với các cơ quan liên quan của địa phương xây dựng, tổ chức thực hiện công tác bảo đảm an ninh, trật tự khu vực trường học, xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh; kịp thời nắm bắt thông tin, phát hiện sớm để có biện pháp phòng ngừa, ngăn chặn các vi phạm pháp luật, tội phạm trong học sinh, sinh viên liên quan đến tệ nạn mại dâm.

8. Tăng cường sự phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội trong công tác quản lý HSSV, không để HSSV tham gia tệ nạn mại dâm và các vi phạm pháp luật; thiết lập các kênh thông tin qua môi trường mạng, mạng xã hội.

9. Phát huy vai trò của các tổ chức Đoàn, Hội trong nhà trường về tổ chức các hoạt động tuyên truyền, giáo dục pháp luật PCMD cho học sinh, sinh viên.

10. Đẩy mạnh công tác khen thưởng đối với các cá nhân, đơn vị triển khai tốt công tác PCMD trong các cơ sở giáo dục.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH

1. Nguồn chi thường xuyên sự nghiệp giáo dục, đào tạo hằng năm theo phân cấp ngân sách nhà nước.

2. Nguồn kinh phí lồng ghép trong các chương trình, đề án có liên quan đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

3. Nguồn thu chi thường xuyên của các cơ sở giáo dục.

4. Nguồn huy động từ xã hội hóa và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Bộ Giáo dục và Đào tạo

a) Giao cho Vụ Giáo dục chính trị và Công tác học sinh, sinh viên chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai thực hiện các nội dung của Chương trình này, nội dung cụ thể trong Phụ lục (kèm theo Chương trình này).

- Chủ trì phối hợp với các đơn vị chức năng của các bộ, ban, ngành trung ương để tham mưu chỉ đạo thực hiện Kế hoạch.

- Chủ trì phối hợp với cơ quan, đơn vị, tổ chức liên quan ngoài ngành Giáo dục triển khai các nhiệm vụ tập huấn, tuyên truyền, giáo dục pháp luật về PCMD trong trường học đến năm 2025.

b) Các Vụ Giáo dục Trung học, Giáo dục Đại học, Giáo dục Thường xuyên, Giáo dục Dân tộc và các đơn vị liên quan phối hợp chỉ đạo thực hiện Kế hoạch trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao, trong Phụ lục (kèm theo Chương trình này).

Đinh

c) Văn phòng Bộ phối hợp với Vụ Giáo dục Chính trị và Công tác học sinh, sinh viên xây dựng nội dung và tổ chức truyền thông về PCMD.

d) Vụ Kế hoạch - Tài chính hướng dẫn việc lập dự toán kinh phí hằng năm thực hiện các hoạt động của Kế hoạch.

2. Các Sở Giáo dục và Đào tạo

a) Xây dựng kế hoạch chi tiết của ngành tại địa phương và phân công nhiệm vụ để thực hiện công tác PCMD đến năm 2025.

b) Đưa nội dung tuyên truyền, giáo dục pháp luật về phòng, chống mại dâm lồng ghép trong các hoạt động trải nghiệm cho học sinh phổ thông theo chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

c) Chủ động tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này và báo cáo về Bộ Giáo dục và Đào tạo (qua Vụ Giáo dục Chính trị và Công tác học sinh, sinh viên) và cơ quan quản lý trực tiếp trước ngày 30/06 và 15/11 hằng năm và báo cáo các vụ việc đột xuất xảy ra.

d) Các vấn đề phát sinh ngoài Kế hoạch, Thủ trưởng các đơn vị có trách nhiệm báo cáo, trình cấp trên xem xét, phê duyệt trước khi thực hiện.

3. Các Đại học, Học viện, Trường Đại học, Cao đẳng sư phạm

a) Xây dựng kế hoạch chi tiết của trường và phân công nhiệm vụ để thực hiện công tác PCMD đến năm 2025.

a) Đưa nội dung tuyên truyền, giáo dục pháp luật về phòng, chống mại dâm lồng ghép trong “Tuần sinh hoạt công dân - HSSV” đầu năm học, khóa học; đồng thời đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền thông qua tọa đàm, sinh hoạt Đoàn, Hội và các hoạt động khác của nhà trường.

b) Chủ động tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này và báo cáo về Bộ Giáo dục và Đào tạo (qua Vụ Giáo dục Chính trị và Công tác học sinh, sinh viên) và cơ quan quản lý trực tiếp trước ngày 30/06 và 15/11 hằng năm và báo cáo các vụ việc đột xuất xảy ra.

c) Các vấn đề phát sinh ngoài Kế hoạch, Thủ trưởng các đơn vị có trách nhiệm báo cáo, trình cấp trên xem xét, phê duyệt trước khi thực hiện.

PHỤ LỤC
Triển khai thực hiện Kế hoạch phòng, chống mại dâm
trong ngành Giáo dục đến năm 2025

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-BGDĐT ngày tháng năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)

TT	Nội dung	Chủ trì	Phối hợp	Thời gian hoàn thành
I				
Năm 2022				
1	Xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình phòng, chống mại dâm trong ngành Giáo dục năm 2022	Vụ GDCTHSSV	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Tháng 6/2022
2	Rà soát tài liệu lồng ghép trong các hoạt động trải nghiệm, hoạt động ngoài giờ lên lớp về PCMD cho học sinh THPT, sinh viên ĐH, CĐSP	Vụ GDCTHSSV	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Tháng 7/2022
3	Xây dựng tài liệu tuyên truyền, giáo dục pháp luật, kỹ năng PCMD cho học sinh THPT, sinh viên ĐH, CĐSP	Vụ GDCTHSSV	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Từ tháng 7-12/2022
II				
Năm 2023				
1	Xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình phòng, chống mại dâm trong ngành Giáo dục năm 2023	Vụ GDCTHSSV	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Tháng 02/2023
2	Tổ chức tập huấn cho đội ngũ giáo viên cốt cán của trường THPT, ĐH, CĐSP về công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật, kỹ năng PCMD	Vụ GDCTHSSV	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Tháng 6,7/2023
3	Tổ chức kiểm tra, đôn đốc một số cơ sở đóng trên địa bàn phức tạp về PCMD	Vụ GDCTHSSV	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Tháng 10/2023

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel +84-20-39803279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

Binh

TT	Nội dung	Chủ trì	Phối hợp	Thời gian hoàn thành
III Năm 2024				
1	Xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình phòng, chống mại dâm trong ngành Giáo dục năm 2024	Vụ GDCTHSSV	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Tháng 02/2024
2	Tổ chức các hoạt động tuyên truyền, giáo dục pháp luật về PCMD cho HSSV	Vụ GDCTHSSV	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Tháng 6-12/2024
IV Năm 2025				
1	Xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình phòng, chống mại dâm trong ngành Giáo dục năm 2025	Vụ GDCTHSSV	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Tháng 02/2025
2	Tổ chức các hoạt động tuyên truyền, giáo dục pháp luật về PCMD cho HSSV	Vụ GDCTHSSV	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Tháng 6-12/2025
3	Tổ chức tổng kết Chương trình phòng, chống mại dâm trong ngành Giáo dục giai đoạn 2021-2025 và phương hướng nhiệm vụ giai đoạn 2026-2030	Vụ GDCTHSSV	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Tháng 8-12/2025